kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: HÓA HỌC - LỚP 12

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 26/09/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: H12.CK1.018

TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Một mẫu dầu gồm **triglyceride** T, **acid béo tự do** F và một phần **chất trơ** không phản ứng với KOH, I_2 hay H_2. Acid béo tự do là acid đơn chức; mỗi liên kết $C=C$ cộng đúng 1 mol I_2 hoặc 1 mol H_2.

Đại lượng	Giá trị
Khối lượng mẫu dầu	120 g
Chỉ số acid (mg KOH trung hoà acid trong 1 g mẫu)	$5,0$
Chỉ số iodine (g I_2 cộng vào $C=C$ của 100 g mẫu)	$147,6$
Khối lượng mol của triglyceride T	879 g/mol
Số liên kết $C=C$ trên mỗi phân tử T	6
Khối lượng mol của acid béo tự do F	280 g/mol
Số liên kết $C=C$ trên mỗi phân tử F	2

Lấy $M_{KOH}=56$, $M_{I_2}=254$, $M_{H_2}=2$ g/mol và thể tích mol khí ở điều kiện thí nghiệm là $24,79$ L/mol. Bốn chương trình xúc tác được đề xuất. Mỗi chương trình ghi **tỉ phần** liên kết $C=C$ được hydrogen hoá ở T và ở F, cùng chi phí mỗi mẻ.

Chương trình	Tỉ phần $C=C$ của T được hydrogen hoá (%)	Tỉ phần $C=C$ của F được hydrogen hoá (%)	Chi phí (triệu đồng mỗi mẻ)
A	48	95	41
B	55	25	52
C	50	35	47
D	45	95	30

Yêu cầu của lô hàng. Chỉ số iodine **của sản phẩm** phải nằm trong đoạn $[61,80;\ 74,56]$, và thể tích H_2 tiêu thụ cho mẻ này không được vượt $8,9$ L. Lưu ý: chỉ số iodine của sản phẩm tính trên 100 g **sản phẩm**, mà sản phẩm nặng hơn mẫu ban đầu đúng bằng khối lượng H_2 đã cộng vào. Khi so với hai cận, hãy giữ đủ chữ số, chỉ làm tròn lúc trình bày. Hỏi: nên chọn chương trình nào?

A. Chương trình C **B.** Chương trình B **C.** Chương trình A **D.** Chương trình D

Câu 2. Lấy độ ngọt của saccharose bằng 100 thì độ ngọt của maltose bằng

A. 100 **B.** 32 **C.** 74 **D.** 173

Câu 3. Một mẫu enzyme urease chuyển hoá hết 60 g urea trong 4 phút. Tốc độ chuyển hoá trung bình là

A. $0,1$ g/phút **B.** 240 g/phút **C.** 60 g/phút **D.** 15 g/phút

Câu 4. Lên men 500 kg ngô (chứa 80% tinh bột về khối lượng, phần còn lại không lên men) với hiệu suất cả quá trình là 70%, rồi pha thành rượu 96°. Khối lượng riêng của ethanol là 0,8 g/mL. Giá trị gần đúng của thể tích rượu thu được (lít) là (làm tròn đến hàng phần mười)

A. 207 **B.** 144,9 **C.** 295,8 **D.** 103,5

Câu 5. Tơ nitron được điều chế bằng phản ứng

A. trùng ngưng acid 7-aminoheptanoic **B.** acetyl hoá cellulose

C. trùng ngưng ethylene glycol với terephthalic acid **D.** trùng hợp acrylonitrile

Câu 6. Tỉ lệ khuyến nghị giữa omega-6 và omega-3 trong khẩu phần ăn là khoảng

A. 1 : 1 **B.** 4 : 1 **C.** 20 : 1 **D.** 1 : 4

Câu 7. Ester butyl acetate được tạo nên từ cặp chất nào?

A. acetic acid và butan-1-ol **B.** acetic acid và methanol

C. formic acid và ethanol **D.** formic acid và methanol

Câu 8. Một gói bột giặt nặng 600 g chứa 30% khối lượng chất hoạt động bề mặt. Khối lượng chất hoạt động bề mặt trong gói ấy là

A. 18000 g **B.** 180 g **C.** 420 g **D.** 30 g

Câu 9. Thuốc thử phân biệt được saccharose với maltose là

A. nước cất **B.** dung dịch iodine

C. $Cu(OH)_2$ ở nhiệt độ thường **D.** thuốc thử Tollens

Câu 10. Trong điện phân nóng chảy, ở cathode xảy ra

A. sự bay hơi của chất điện phân **B.** sự oxi hoá anion thành phi kim

C. sự khử ion kim loại thành kim loại **D.** sự trung hoà giữa acid và base